



CODOL

JAPANESE STANDARD



CATALOGUE 01.2026

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG (l/phút)	CỘT ÁP (m)		HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT
		W	HP		Đẩy cao	Hút sâu		
BƠM BÁN CHÂN KHÔNG (ĐẦU LỢN) / CÁNH ĐỒNG								
	JET10M	750W	1.0 HP	60	45	8	Ø34	2,905,000
	JET15M	1100W	1.5 HP	60	55	8	Ø34	3,125,000
	JET505	1500W	2.0 HP	95	60	8	Ø42/34	5,002,000
BƠM CHÂN KHÔNG								
	PS 20 	200W	0.27 HP	35	26	9	Ø34	1,743,000
	PS 60 	300W	0.4 HP	42	36	9	Ø34	2,128,000
	PS 65 	550W	0.75 HP	55	42	9	Ø34	2,767,000
	PS 70 	750W	1.0 HP	68	48	9	Ø34	3,127,000
BƠM ĐĨA CPM / CÁNH ĐỒNG								
	CPm158	750W	1.0 HP	118	30	8	Ø34	2,778,000
	CPm170	1100W	1.5 HP	128	40	8	Ø42/34	4,229,000
	CPm190	1500W	2.0 HP	140	42	8	Ø42/34	4,590,000

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG (l/phút)	CỘT ÁP (m)		HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT
		W	HP		Đẩy cao	Hút sâu		
BƠM TĂNG ÁP 1 THIẾT BỊ CÓ BẦU ÁP (RƠ LE ĐIỆN - NÓNG LẠNH)								
	GA101	120W	0.16 HP	25	22	8	Ø21	1,561,000
BƠM TĂNG ÁP CHO 1 THIẾT BỊ (NÓNG LẠNH)								
	CS15-9-160	120W	0.16 HP	35	9		Ø27	1,325,000
BƠM TĂNG ÁP CHO 1 THIẾT BỊ - 24V (NÓNG LẠNH)								
	DC15-18E (24V) NEW	80W	0.11 HP	30	18		Ø21	1,368,000
BƠM TĂNG ÁP ĐIỆN TỬ THÔNG MINH (NÓNG LẠNH)								
	ACW150Z	150W	0.2 HP	34	26	8	Ø34	2,664,000
	ACW200Z	200W	0.27 HP	35	26	8	Ø34	2,730,000
	ACW250Z	250W	0.34 HP	36	30	8	Ø34	2,787,000
	ACW370Z	370W	0.5 HP	40	36	8	Ø34	2,911,000
	ACW550Z	550W	0.75 HP	50	42	8	Ø34	3,450,000
	ACW750Z	750W	1.0 HP	57	50	8	Ø34	3,597,000
	ACW1100Z	1100W	1.0 HP	92	55	8	Ø48	5,565,000
	ACW1500Z	1500W	1.0 HP	100	60	8	Ø48	5,828,000

Bơm tăng áp Codol sử dụng được với nước nóng lên tới 100°C

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG (l/phút)	CỘT ÁP (m)		HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT
		W	HP		Đẩy cao	Hút sâu		
BƠM TĂNG ÁP THƯỜNG (RƠ LE ĐIỆN - NÓNG LẠNH)								
	GA150B NEW	150W	0.2 HP	26	20	8	Ø34	1,740,000
	GA200B NEW	200W	0.27 HP	30	24	8	Ø34	1,824,000
BƠM TĂNG ÁP ĐIỆN TỬ THÔNG MINH ĐẦU INOX, DÂY CHỐNG GIẬT(NÓNG LẠNH)								
	ACW250S-Z	250W	0.34 HP	33	24	8	Ø34	3,968,000
BƠM TĂNG ÁP TỪ ĐIỆN TỬ - ÁP MÁI (NÓNG LẠNH) <i>Không tích áp trong đường ống - Lắp sau téc - Đẩy từ trên xuống</i>								
	CD-200 NEW	200W	0.27 HP	60	15		Ø34	2,859,000
	CD-400 NEW	400W	0.55 HP	83	22		Ø42	3,364,000
THIẾT BỊ RƠ LE CHỐNG CẠN								
	EPC-1	Hỗ trợ bơm thường thành bơm tự động. Dùng cho bơm từ 1.1kW trở xuống. Nhiệt độ nước tối đa 90°C					Ø34	807,000
BƠM LƯU LƯỢNG NƯỚC LỚN								
	CFm5AM	1500W	2.0 HP	600	23	8	Ø60	4,584,000
	CFm6A	2200W	3.0 HP	1300	19	8	Ø90	7,236,000

Bơm tăng áp Codol sử dụng được với nước nóng lên tới 100°C

JAPANESE STANDARD

BƠM BIẾN TẦN THÔNG MINH

Điện áp: 1P 220V - 50/60Hz

NÓNG LẠNH

Sử dụng được với nước nóng lên tới 100°C

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG (m³/h)	CỘT ÁP (m)	HÚT SÂU (m)	ĐƯỜNG ỐNG VÀO RA	GIÁ NIÊM YẾT
		W	HP					
	EC 35	250W	0.34 HP	2.7	35	4	Ø34	4,101,000
	EC 50	500W	0.66 HP	3.5	40	4	Ø34	4,692,000



MÁY RỬA XE CHỐNG RÒ ĐIỆN

* Điện áp: 220V - 240V/50Hz

* Dây phun áp lực dài 15m

MOTOR dây Đồng 100%

MODEL	CÔNG SUẤT	LƯU LƯỢNG CAO NHẤT (l/phút)	ÁP LỰC HOẠT ĐỘNG TỐI ĐA (Mpa)	CÂN NẶNG (Kg)	GIÁ NIÊM YẾT
CD-2600H	2600W	12	12	10.5	3,072,000
CD-3000H	3000W	15	15	12	3,366,000

PHỤ KIỆN MÁY RỬA XE		
	Dây phun áp lực 15 mét - Lõi dù 3 lớp	300,000
	Dây phun áp lực 20 mét - Lõi dù 3 lớp	363,000

BƠM THẢ CHÌM

NƯỚC SẠCH - NƯỚC THẢI - CẮT RÁC (ĐIỆN ÁP 220V)

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG Max.flow (m³/h)	CỘT ÁP ĐẦY CAO (m)	HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT
		W	HP				
BƠM CHÌM NƯỚC SẠCH TOÀN THÂN INOX 1P 220V							
	QDX1.5-16-0.37S	370W	0.5 HP	6.5	17	Ø34	3,052,000
	QDX1.5-25-0.55S	550W	0.75 HP	6.5	26	Ø34	3,440,000
	QDX1.5-32-0.75S	750W	1.0 HP	7.5	33	Ø34	3,650,000
	QDX6-25-1.1S	1100W	1.5 HP	10	26	Ø48	4,248,000
	QDX40-7-1.1S	1100W	1.5 HP	51	11	Ø76	4,679,000
	QDX10-28-1.5S	1500W	2.0 HP	51	33	Ø48	5,173,000
	QDX25-20-2.2S	2200W	3.0 HP	25	21	Ø76	6,328,000
	QDX65-7-2.2S	2200W	3.0 HP	65	10	Ø110	6,685,000
BƠM CHÌM NƯỚC SẠCH THÂN INOX - CÓ PHẠO							
	QDX1.5-17-0.37F	370W	0.5 HP	6	18	Ø34	2,448,000
	QDX1.5-25-0.55F	550W	0.75 HP	6	26	Ø34	2,925,000
	QDX1.5-32-0.75F	750W	1.0 HP	8	33	Ø34	3,220,000
	QDX14-16-1.1F	1100W	1.5 HP	25	18	Ø48	4,198,000
BƠM CHÌM CẮT RÁC THÂN INOX 2 ĐẦU GANG							
	50WQ11-10-1.1QG	1100W	1.5 HP	21	15	Ø60	6,002,000
	50WQ15-14-1.5QG	1500W	2.0 HP	30	18	Ø60	7,356,000
BƠM CHÌM NƯỚC THẢI THÂN INOX 2 ĐẦU GANG							
	V750F	750W	1.0 HP	18	10	Ø60	4,322,000

BƠM HỎA TIẾN
2 Inch

- * BƠM GIẾNG SÂU
- * GIẾNG KHOAN
- * 2 Inch IP 220V (2” - 220V)

THÂN BƠM Ø50 - THẢ ỐNG Ø60 TRỞ LÊN

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG Max.flow (m³/h)	CỘT ÁP ĐÁY CAO (m)	HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa bao gồm hộp Điều khiển/ Có tặng kèm tụ rời)
		W	HP				
	2SDm0.7/32-0.25	250W	0.34 HP	1	35	Ø27	3,910,000
	2SDm0.7/38-0.37	370W	0.5 HP	1	42	Ø27	4,145,000
	2SDm1/30-0.37			2	38	Ø27	4,256,000

BƠM HỎA TIẾN

2.5 Inch

- * BƠM GIẾNG SÂU
- * GIẾNG KHOAN
- * 2.5 Inch IP 220V (2.5" - 220V)

NEW

THÂN BƠM Ø63 - THẢ ỐNG Ø76 TRỞ LÊN

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG Max.flow (m³/h)	CỘT ÁP ĐẦY CAO (m)	HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa bao gồm hộp Điều khiển/ Có tặng kèm tụ rời)
		W	HP				
	2.5SDm3/17-0.37	370W	0.5 HP	3	42	Ø34	2,855,000
	2.5SDm3/24-0.55	550W	0.75 HP	3	62	Ø34	3,249,000
	2.5SDm3/31-0.75	750W	1.0 HP	3	86	Ø34	3,788,000
	2.5SDm3/33-1.1	1100W	1.5 HP	3	91	Ø34	4,485,000

JAPANESE STANDARD

- * BƠM GIẾNG SÂU
- * GIẾNG KHOAN
- * 3 Inch IP 220V (3” - 220V)

BƠM HỎA TIẾN

3 Inch

NEW

THÂN BƠM Ø76 - THẢ ỐNG Ø90 TRỞ LÊN

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG Max.flow (m³/h)	CỘT ÁP ĐẦY CAO (m)	HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa bao gồm hộp Điều khiển/ Có tặng kèm tụ rời)
		W	HP				
	3SDm3/9	370W	0.5 HP	5	36	Ø34	3,027,000
	3SDm3/13	550W	0.75 HP	5	52	Ø34	3,500,000
	3SDm3/20	750W	1.0 HP	5	80	Ø34	3,966,000
	3SDm3/22	1100W	1.5 HP	5	83	Ø34	4,905,000
	3SDm3/28	1500W	2.0 HP	5	112	Ø34	5,102,000
	3SDm5/9-0.37	370W	0.5 HP	5.8	36	Ø42	3,027,000
	3SDm5/12-0.55	550W	0.75 HP	5.8	48	Ø42	3,500,000
	3SDm5/16-0.75	750W	1.0 HP	5.8	64	Ø42	3,966,000
	3SDm5/24-1.1	1100W	1.5 HP	5.8	96	Ø42	4,905,000
	3SDm5/28-1.5	1500W	2.0 HP	5.8	112	Ø42	5,102,000

BƠM HỎA TIẾN

4 Inch - 220V

- * BƠM GIẾNG SÂU
- * GIẾNG KHOAN
- * 4 Inch 1P 220V (4" - 220V)

THÂN BƠM Ø101 - THẢ ỐNG Ø110 TRỞ LÊN

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG Max.flow (m³/h)	CỘT ÁP ĐẦY CAO (m)	HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa bao gồm hộp Điều khiển/ Có tặng kèm tụ rời)
		W	HP				
	4SDm4/10-0.75 NEW	750W	1.0 HP	7	70	Ø49	3,866,000
	4SDm6/8-0.75 NEW	750W	1.0 HP	9	56	Ø49	
	4SDm4/14-1.1	1100W	1.5 HP	6	98	Ø49	4,377,000
	4SDm6/11-1.1	1100W	1.5 HP	9	77	Ø49	
	4SDm3/22-1.5	1500W	2.0 HP	5	167	Ø42	5,050,000
	4SDm4/18-1.5	1500W	2.0 HP	7	126	Ø49	
	4SDm8/12-1.5	1500W	2.0 HP	12	75	Ø49	
	4SDm6/15-1.5	1500W	2.0 HP	9	105	Ø49	
	4SDm8/17-2.2	2200W	3.0 HP	12	106	Ø49	6,618,000
	4SDm16/10-2.2 NEW	2200W	3.0 HP	24	56	Ø60	
	4SDm6/21-2.2	2200W	3.0 HP	9	146	Ø49	
	4SDm4/30-3	3000W	4.0 HP	7	210	Ø49	8,997,000

BƠM HỎA TIẾN
3Fa - 380V

- * BƠM GIẾNG SÂU
- * GIẾNG KHOAN

THÂN BƠM Ø101 - THẢ ỐNG Ø110 TRỞ LÊN

HÌNH ẢNH	MODEL	CÔNG SUẤT		LƯU LƯỢNG Max.flow (m³/h)	CỘT ÁP ĐẦY CAO (m)	HỌNG THOÁT (Zen)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa bao gồm hộp Điều khiển/ Có tặng kèm tụ rời)
		W	HP				
	4SD12/26-5.5 - 3Fa	5500W	7.3 HP	18	164	Ø60	15,801,000

HỘP ĐIỀU KHIỂN HỎA TIẾN

HÌNH ẢNH	CÔNG SUẤT	GIÁ NIÊM YẾT
	370 W	278.000
	550 W	292.000
	750 W	311.000
	1100 W	325.000
	1500 W	365.000
	2200 W	455.000
	3000 W	560.000

ĐƠN VỊ NHẬP KHẨU: CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI ĐẠI HOÀNG KIM

Địa chỉ: Xã Ngọc Hồi, Thành phố Hà Nội

Hotline: 0968.464.292

TRUY CẬP
YOUTUBE

